

TP. HCM, ngày 27 tháng 03 năm 2019

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2019
Công ty Cổ phần Nước giải khát Chương Dương (CDBECO)

Thời gian: 8:30 sáng ngày 09 tháng 04 năm 2019

Địa điểm: Khách sạn Hoàn Cầu (Continental Hotel), 132 - 134 Đồng Khởi, Quận 1, TP. HCM

Time	Program
8:30 – 9:00	Đón khách, đăng ký cổ đông và phát tài liệu Đại hội
9:00 – 9:10	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông
	Tuyên bố lý do và khai mạc Đại hội
	Giới thiệu đại biểu
	Giới thiệu Chủ tọa
9:10 – 9:20	Chủ tọa giới thiệu Chủ tọa đoàn và thư ký Đại hội
	Giới thiệu và thông qua Ban Kiểm phiếu
	Thông qua Chương trình Đại hội
9:20 – 10:00	Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội và Quy chế bầu cử
	Content:
	Báo cáo của HĐQT về kết quả kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019
	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018
	Tờ trình phê chuẩn kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính đã được kiểm toán
	Tờ trình phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019
	Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho CDBECO trong năm tài chính 2019
	Báo cáo quyết toán thù lao, tiền lương của HĐQT & BKS năm 2018 và đề xuất thù lao, tiền lương của HĐQT & BKS 2019
Tờ trình bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát	
10:00 – 10:30	Phiên hỏi đáp
10:30 – 10:40	Biểu quyết
10:40 – 11:00	Tiệc trà
11:00 – 11:05	Công bố kết quả bỏ phiếu và kết quả bầu cử
11:05 – 11:15	Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông
11:15	Bế mạc

Tp HCM, ngày 28 tháng 03 năm 2019

TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
Công ty Cổ phần Nước giải khát Chương Dương (CDBECO)

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Nước giải khát Chương Dương kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung như sau:

1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động SXKD năm 2018 và kế hoạch 2019.
Tham khảo tài liệu đính kèm.
2. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát 2018.
Tham khảo tài liệu đính kèm.
3. Phê chuẩn kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính đã được kiểm toán.
Tham khảo tài liệu đính kèm.
4. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho Công ty trong năm tài chính 2019.
Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán là đơn vị kiểm toán cho Tổng công ty Bia – Rượu – NGK Sài Gòn cho năm tài chính 2019 và các kỳ tài chính liên quan.
5. Phân phối lợi nhuận 2018 và kế hoạch 2019:
5.1. Phân phối lợi nhuận 2018.

STT	Diễn giải	Kế hoạch 2018 (Triệu đồng)	Thực hiện 2018 (Triệu đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ	-	-
2	Lợi nhuận sau thuế	3.772	5.236
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó:	-	-
	-Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	-	1.685
	-Trích quỹ đầu tư phát triển	-	523
	-Trích quỹ công tác xã hội	-	-
	-Chia cổ tức	-	-
	-(Tỷ lệ chia cổ tức)	-	-
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ	-	3.028

5.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2019:

STT	Diễn giải	Thực hiện 2018 (Triệu đồng)	Kế hoạch 2019 (Triệu đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ	-	3.028
2	Lợi nhuận sau thuế	5.236	9.642
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó:	2.208	4.164
	-Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	1.685	3.200
	-Trích quỹ đầu tư phát triển	523	964
	-Trích quỹ công tác xã hội	-	-
	-Chia cổ tức	-	6.443

	(Tỷ lệ chia cổ tức)	-	7,6%
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ	3.028	2.063

6. Quyết toán thù lao, tiền lương của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 và đề xuất tiền thù lao, tiền lương của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2019.

Quyết toán:

TT	Diễn giải	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2018
1	Qũy tiền lương	Đồng	336.000.000	169.986.563
2	Qũy thù lao	Đồng	576.000.000	576.000.000
3	Qũy tiền thưởng	Đồng		
	Tổng:	Đồng	912.000.000	745.986.563

Kế hoạch 2019:

Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông 2019 thông qua tổng số tiền lương, thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát là: 912.000.000 đồng.

7. **Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát:**

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông 2019 thông qua việc bầu bổ sung thành viên của Ban Kiểm soát. Số lượng bầu bổ sung là 01 thành viên.

Thành viên ứng cử: :.....

Thành viên được đề cử:.....

Việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát sẽ được tiến hành tại Đại hội.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu: VP HĐQT, VT.



Neo Gim Siong Bennett

Tp Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2019

**Báo cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018
và kế hoạch 2019 của Công ty cổ phần Nước giải khát Chương Dương
(CDBECO)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông 2019

I. Đánh giá năm 2019:

1. Tổng quan:

Trong năm 2018, tăng trưởng GDP tại Việt Nam là 7,08% và là năm chỉ số cao nhất trong một thập kỷ qua. Sự tăng trưởng kinh tế của Việt Nam dẫn đến việc thay đổi đáng kể trong lĩnh vực ngành nước giải khát. Từ đó, tạo nhiều tiền đề cho sự bùng nổ nhiều khái niệm về mô hình bán lẻ. Sự tăng trưởng này, đồng thời đã tạo điều kiện thuận lợi cho các đại gia trong ngành nước giải khát không còn tiếp tục phát triển, đầu tư sâu rộng và thống lĩnh thị trường. Sự tăng trưởng kinh tế dẫn đến việc nhiều thương hiệu nước giải khát mới ra đời với bao bì mẫu mã mới thu hút, cũng như xuất hiện nhiều dòng sản phẩm mới từ những thị trường nước ngoài giúp người tiêu dùng có nhiều sự lựa chọn hơn. Theo kết quả, thị trường bia không còn tăng 9% so với năm 2017. Tổng chi phí kinh doanh cũng tăng theo chiều tỉ lệ thuận với kết quả phân phối và chi phí Marketing.

2. Kết quả kinh doanh năm 2018

Do môi trường kinh doanh đầy thách thức và khả năng thương mại hạn chế của CDBECO, cả Doanh số bán hàng và Doanh thu bán hàng ròng đều giảm so với năm 2017.

Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế được cải thiện đáng kể nhờ tiết kiệm chi phí & lợi nhuận tài chính theo kế hoạch tốt hơn.

Tiêu chí	đ/vi tính	TH 2017	TH 2018	% tăng trưởng
Tổng SL bán hàng	lít	29,292,690	23,422,110	-20%
DT bán hàng thuần	VND	327,297,597,399	277,999,301,596	-15%
Lợi nhuận sau thuế	VND	(3,039,045,461)	5,236,247,885	+272%

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) năm 2018

Năm 2018, Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Nước giải khát Chương Dương đã tiến hành họp 3 (ba) lần và 12 (mười hai) lần để thu thập ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị và ban hành 16 (mười sáu) Nghị quyết để chỉ đạo các hoạt động của Công ty trong nhiều lĩnh vực khác nhau, bao gồm một (01) Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018.

Tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều thông báo cho đại diện của Ban kiểm soát tham dự với tư cách là người kiểm soát. Chi tiết về hoạt động của Ban kiểm soát đã được ghi lại trong báo cáo của Ban kiểm soát.

Căn cứ theo Nghị quyết và sự giám sát của HDQT, kế hoạch kinh doanh đã được triển khai theo các hoạt động sau đây trong năm 2018:

3.1 Hoạt động bán hàng & Marketing

Để tối ưu hóa chi phí bán hàng & tuyên bán hàng hàng, việc bán hàng và phân phối hàng hóa được tập trung vào TP HCM và các tỉnh lân cận.

Hoạt động bán hàng được thực hiện chủ yếu thông qua các nhà phân phối. Trong khi khách hàng kênh hiện đại và khách hàng kênh trực tiếp của Chương Dương chiếm tỷ lệ nhỏ.

Công tác chăm sóc khách hàng tại các điểm bán, tăng cường hệ thống phân phối và chính sách bán hàng bắt đầu vào quý 4 năm 2018.

Các khoản đầu tư được tập trung vào sản phẩm Saxi bắt đầu vào quý 4 năm 2018, thiết lập giai đoạn xây dựng phân phối thương hiệu, tính hiện hữu, khả năng hiển thị và nhu cầu của người tiêu dùng.

Các sản phẩm như Nha Đam và Soda cũng đẩy mạnh các hoạt động thương mại cùng với Saxi để tính hiện hữu tốt hơn.

3.2 Hoạt động sản xuất, cung ứng:

Đội ngũ kỹ thuật của CDBECO tiếp tục bảo trì các cơ sở và thiết bị hiện tại để duy trì mức sản xuất để đáp ứng nhu cầu thị trường cho các sản phẩm CDBECO

Kiểm tra và giám sát liên tục được thực hiện bởi đội ngũ Quản lý chất lượng nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm được cung cấp cho thị trường.

3.3 Hành chính và Nhân sự:

Công ty đã hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ theo quy định trong việc chi trả lương và các nguồn phúc lợi khác cho nhân viên.

Nhân viên đã nhận được tham gia các khóa đào tạo về an toàn cho quản lý kho & ISO

3.4 Đầu tư:

Kế hoạch di dời và nâng cấp nhà máy Chương Dương đang được hoàn thiện. Dự án di dời hiện đang chờ phê duyệt từ HDQT. Mục tiêu là hoàn thành việc di dời đến địa điểm mới sẽ trong 12 tháng tới.

II. Định hướng 2019

Năm 2019 sẽ là một năm đầu nguồn của CDBECO. Với người lãnh đạo mới được thay thế để quản lý doanh nghiệp, HĐQT muốn đề xuất kế hoạch kinh doanh sau đây cho năm 2019 dựa trên:

Mục tiêu	Đv tính	KH 2019	TH 2018	Dự báo tăng trưởng (%)
Tổng SL bán hàng	lít	25,000,000	23,422,110	7%
DT bán hàng thuần	VND	332,517,726,108	277,999,301,596	20%
Lợi nhuận sau thuế	VND	9,642,678,495	5,236,247,885	84%

Để đạt được kế hoạch kinh doanh năm 2019 theo đề xuất, Hội đồng quản trị sẽ triển khai các chỉ đạo trong các lĩnh vực sau để Ban điều hành thực hiện:

-Thực hiện nghị quyết từ Đại hội đồng cổ đông bao gồm đạt được kế hoạch kinh doanh năm 2019

-Tái cấu trúc Công ty theo hướng phát triển bền vững

-Đầu tư tối ưu trong việc thiết lập một hệ thống phân phối mạnh, xây dựng đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp, tăng cường dịch vụ khách hàng và triển khai các hoạt động quảng cáo và tiếp thị hiệu quả.

-Trẻ hóa Saxe Chuong Duong để đảm bảo sự yêu thích và tiêu dùng mới.

-Duy trì chất lượng sản phẩm, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm đạt tiêu chuẩn. - Kiểm tra nghiêm ngặt tất cả các nguyên liệu đầu vào, quy trình và đầu ra.

-Thực hiện tốt thực hành quản trị doanh nghiệp

-Quản lý chi phí để đảm bảo giá vốn hàng bán cạnh tranh và chi phí vận hành CDBECO được tối ưu hóa.

-Phát triển nguồn nhân lực

-Cam kết đạt được sự phát triển bền vững cho cộng đồng và môi trường

Trân trọng gửi tới Đại hội đồng cổ đông. /.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VP. HĐQT



Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Neo Gim Siong Bennett

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2019

BÁO CÁO
Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông năm 2019**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã Hội Chủ nghĩa Việt Nam (có hiệu lực từ 01/07/2015);
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ hoạt động của Công ty CP Nước giải khát Chương Dương;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG;

Ban Kiểm soát trình báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động giám sát, thẩm định báo cáo tài chính, và đánh giá kết quả hoạt động của Công ty năm 2018 như sau:

1. Cơ cấu, thành viên Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát trong năm 2018 như sau:

- Ông Nguyễn Hoàng Hiệp – Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung – Thành viên

2. Các hoạt động giám sát, kiểm tra và kết quả

a. Tham dự các cuộc họp và ý kiến

- Ban kiểm soát qua đó nắm bắt kịp thời các vấn đề về công tác quản trị điều hành, thông tin về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh.
- Trên cơ sở đó, Ban Kiểm soát đã nghiên cứu, chủ động trao đổi, thảo luận các vấn đề liên quan trong công tác định hướng, quản lý của Hội đồng quản trị và hoạt động điều hành của Công ty.

b. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành:

- Năm 2018, HĐQT Công ty ban hành tổng cộng 16 Nghị quyết (1 NQ ĐHĐCĐ, 3 NQ HĐQT thông qua họp và 12 NQ thông qua lấy ý kiến bằng văn bản). Các Nghị quyết trong năm 2018 được thông qua phù hợp với luật định, có sự nhất trí cao của các thành viên dự họp.
- Hội đồng quản trị có tổ chức các cuộc họp định kỳ để cập nhật hoạt động kinh doanh, qua đó có các chỉ đạo phù hợp, hiệu quả.
- Ban Điều hành thực hiện tốt các chức năng được giao, triển khai và hoàn thành tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị.



c. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD:

Tại 31/12/2018, tình hình cân đối kế toán của công ty như sau:

- Tổng tài sản:	235,635,481,695 đồng
- Tài sản ngắn hạn:	192,566,273,595 đồng
- Tài sản dài hạn:	43,069,208,100 đồng
- Tổng nợ phải trả:	46,412,923,589 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	189,222,558,106 đồng
<i>Quỹ đầu tư phát triển:</i>	104,057,535,579 đồng
<i>LN chưa phân phối:</i>	512,299,365 đồng

Tóm tắt kết quả hoạt động SXKD năm 2018:

Chỉ tiêu	2017	KH 2018	TH 2018	%	
				2018 / 2017	2018 / KH
Sản lượng TT	29,293	29,706	23,422	80%	79%
Doanh thu	356,853	378,168	296,500	83%	78%
Giảm trừ	29,555	14,635	18,501	63%	126%
Doanh thu thuần	327,298	363,533	277,999	85%	76%
Giá vốn	252,708	261,262	213,327	84%	82%
% lợi nhuận gộp	23%	28%	23%	102%	83%
CP Bán hàng	48,601	62,591	36,733	76%	59%
CP Quản lý	35,541	44,194	33,244	94%	75%
HĐ tài chính	6,356	7,753	9,062	143%	117%
HĐ khác	466	1,476	2,196	471%	149%
LN trước thuế	(2,731)	4,715	5,952	-218%	126%
LN sau thuế	(3,039)	3,772	5,236	-172%	139%

- Năm 2018, sản lượng tiêu thụ công ty chỉ đạt 23.4 triệu lít, kém 2017 và kế hoạch lần lượt 20% và 21%. Thị phần công ty tiếp tục bị giảm sút do sự phát triển mạnh mẽ của các thương hiệu cạnh tranh.
- Dù sản lượng không đạt chỉ tiêu, lợi nhuận sau thuế của công ty vẫn đạt 5.2 tỷ đồng, vượt 39% kế hoạch đề ra. Công ty đã chủ động kiểm soát chi phí vận hành, giảm thiểu các chi phí không cần thiết để có thể đạt được mức lợi nhuận khả quan trên.
- Công ty không thực hiện chi trả cổ tức trong năm 2018, phù hợp với nội dung Nghị quyết ĐHCĐ năm 2018, qua đó giữ lại lợi nhuận để phục vụ hoạt động năm tới.

2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018:

Qua kiểm tra xem xét, Ban Kiểm soát thống nhất với số liệu và ý kiến kiểm toán trong báo cáo tài chính năm 2018.

3. Một số ý kiến và đề xuất của Ban Kiểm soát:

Trên cơ sở kết quả hoạt động năm 2018, kế hoạch và định hướng hoạt động năm 2019, Ban Kiểm soát xin kiến nghị với Đại hội và HĐQT một số vấn đề như sau:

- Kiểm soát tốt định mức tiêu hao nguyên liệu, chú trọng công tác quản trị, tiết kiệm chi phí trong sản xuất để tăng biên lợi nhuận cho công ty.

- Tiếp tục cải thiện quy trình quản lý nội bộ để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

- Cải thiện năng suất hiệu quả lao động của nhân viên. Công ty hiện đang có tới hơn 400 nhân sự trong cả hệ thống nhưng tính hiệu quả chưa cao.

4. Phương hướng hoạt động năm 2019:

- Tiếp tục giám sát và đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban điều hành.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động của Công ty trong các lĩnh vực bán hàng, thị trường, đầu tư, cung ứng ...

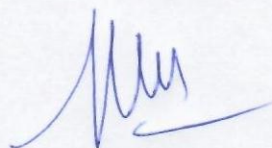
Chúng tôi mong muốn Hội đồng quản trị và Ban điều hành sẽ tiếp tục nỗ lực, đồng hành để đạt được các mục tiêu do ĐHĐCĐ năm 2019 giao.

Bên trên là nội dung báo cáo và một số kiến nghị của Ban Kiểm soát, trình báo cáo ĐHĐCĐ. Thay mặt Ban kiểm soát, xin kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp ./.

Nơi nhận

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban Điều hành,
Thư ký Công ty;
- Lưu: Ban Kiểm soát.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
THÀNH VIÊN**



Nguyễn Hoàng Hiệp

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH

Phê chuẩn kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính được kiểm toán

**Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ đông Thường niên
Công ty Cổ phần Nước giải khát Chương Dương**

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH11 được Quốc Hội khóa XIII Nước Cộng Hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua kỳ họp thứ 8 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ sửa đổi của Công ty Cổ phần NGK Chương Dương được thông qua tại Đại hội Cổ đông Thường niên 2017 ngày 25/5/2017;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đồng Cổ đông Thường niên 2018 ngày 19/7/2018 của Công ty Cổ phần Nước giải khát Chương Dương;

Căn cứ Nghị Quyết số 03/NQ-HĐQT ngày 25/01/2019 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Nước giải khát Chương Dương;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần NGK Chương Dương trân trọng đề nghị Đại hội đồng Cổ đông 2019 thống nhất thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 Báo cáo tài chính niên độ 2018 trình bày ngày 31/12/2018 đã được kiểm toán bởi Công ty KPMG Việt Nam ngày 31/01/2019 (đính kèm trong báo cáo thường niên) như sau:

(ĐVT: đồng)

Tổng doanh thu thuần	289,283,070,108
Lợi nhuận trước thuế	5,952,481,999
Lợi nhuận sau thuế của năm nay	5,236,247,885
Chuyển lỗ của năm trước sang	-
Lợi nhuận sau thuế	5,236,247,885
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	419
Tài sản ngắn hạn	192,566,273,595
Tài sản dài hạn	43,069,208,100
Tổng tài sản	235,635,481,695
Nợ phải trả	46,412,923,589
Vốn chủ sở hữu	189,222,558,106



Tổng nguồn vốn	235,635,481,695
----------------	-----------------

Trân trọng kính trình.

- Nơi nhận:**
- Các cổ đông;
 - Lưu VP. HDQT.



Chữ Tịch

Neo Gim Siong Bennett



Số: /2019/NQ-ĐHĐCĐ

TP.Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2019

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
Công ty cổ phần Nước giải khát Chương Dương

-
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH 13 đã được Quốc Hội khoá XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực từ ngày 01/07/2015;
 - Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước giải khát Chương Dương (CDBECO);
 - Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Nước giải khát Chương Dương ngày 09 tháng 4 năm 2019;

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT

Điều 1: Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

Điều 2: Thông qua hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018.

Điều 3: Thông qua kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

Điều 4: Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2019.

Điều 5: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho Công ty trong năm tài chính 2019.

Điều 6: Thông qua báo cáo quyết toán thù lao, tiền lương của HĐQT và BKS năm 2018 và đề xuất thù lao, tiền lương của HĐQT và BKS năm 2019.

Điều 7: Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát.

Điều 8: Điều khoản thi hành:

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Nước giải khát Chương Dương được thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Tất cả các cổ đông của Công ty cổ phần Nước giải khát Chương Dương, thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Cổ đông CDBECO;
- HĐQT;
- Lưu VPHDQT;

TM. ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
Chủ tọa

Neo Gim Siong Bennett

Tp HCM, Ngày 25 tháng 3 năm 2019

QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT CHƯƠNG DƯƠNG
(CDBECO)

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng :

Quy chế tổ chức Đại hội đồng Cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Nước giải khát Chương Dương.

Điều 2: Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên khi tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3: Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ KHI THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông tham dự Đại hội.

1. Cổ đông phổ thông có quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Mỗi cổ phần phổ thông tương ứng với 01 phiếu biểu quyết.

Trường hợp Cổ đông vì lý do riêng không đến dự họp thì có thể uỷ quyền bằng văn bản (theo mẫu quy định) cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

2. Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Nước giải khát Chương Dương thông báo công khai chương trình Đại hội, các báo cáo và tờ trình tại Đại hội. Những ý kiến của Cổ đông/đại diện Cổ đông tại Đại hội được ghi nhận và trả lời tại Đại hội.

3. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thư mời họp;
- Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;
- Giấy uỷ quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự).

Sau khi xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách Cổ đông, Cổ đông/đại diện Cổ đông đến dự Đại hội sẽ được nhận Phiếu biểu quyết (trong Phiếu biểu quyết có ghi Mã cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông đó). Giá trị biểu quyết của Cổ đông/đại diện Cổ đông tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Đại biểu có mặt tại Đại hội.

4. Cổ đông/đại diện cổ đông khi tới dự Đại hội sau khi nghe các báo cáo và tờ trình được nêu trong chương trình họp sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết.

5. Cổ đông/đại diện Cổ đông đến dự Đại hội sau khi cuộc họp khai mạc (tối đa 15 phút) phải thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự họp với Ban tổ chức và sau đó có quyền tham gia

và biểu quyết ngay sau khi đăng ký, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho Cổ đông/ đại diện Cổ đông đó đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

6. Cổ đông/ đại diện Cổ đông đến dự Đại hội phải tuân thủ các quy định tại quy chế này, nghiêm túc chấp hành nội quy tại Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức và kiểm tra tư cách cổ đông.

Ban tổ chức và kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử.

- Ban tổ chức đón tiếp, phát tài liệu, phiếu biểu quyết và bố trí chỗ ngồi cho Cổ đông/ đại diện Cổ đông đến dự Đại hội;

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông nhận giấy tờ Cổ đông đến dự họp, đối chiếu với danh sách Cổ đông có quyền dự họp đã chốt ngày 08/03/2019; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội.

1. Chủ tọa đoàn gồm Chủ tọa và các thành viên.

2. Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa, các thành viên do Chủ tọa chỉ định.

Đoàn chủ tọa điều khiển cuộc họp theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận; Giải quyết các vấn đề phát sinh trong thời gian cuộc họp tiến hành.

3. Thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định. Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực, chính xác các nội dung của Đại hội, tiếp nhận các phiếu góp ý kiến của Cổ đông/ đại diện Cổ đông,

- Công bố dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu:

Chủ tọa giới thiệu Ban kiểm phiếu và thông qua Đại hội bằng biểu quyết.

Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ giám sát, ghi nhận kết quả biểu quyết của Cổ đông/ đại diện Cổ đông tham dự Đại hội; Phổ biến, hướng dẫn nguyên tắc biểu quyết, tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung, lập biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả trước Đại hội.

Xem xét và báo cáo với Đại hội để quyết định những trường hợp vi phạm Quy chế làm việc hoặc đơn từ khiếu nại về việc biểu quyết.

CHƯƠNG III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Chapter III: CONDUCTING THE GENERAL MEETING

Điều 8: Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách đã chốt.

- Đại hội sẽ lần lượt nghe các báo cáo và tờ trình theo chương trình của Đại hội và tiến hành thảo luận, biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình.

- Cổ đông/ đại diện Cổ đông thực hiện việc biểu quyết để tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến về một vấn đề phải được thông qua Đại hội bằng biểu quyết và đánh dấu vào phiếu biểu quyết:

+ Đối với các nội dung thông qua biểu quyết bằng đánh dấu (x) vào phiếu biểu quyết: Bao gồm các báo cáo và các tờ trình tại Đại hội cổ đông.

Chủ tọa xin ý kiến cổ đông/ đại diện cổ đông về nội dung đó (*đồng ý, không đồng ý, không ý kiến*), cổ đông/ đại diện cổ đông sẽ biểu quyết bằng cách đánh dấu X vào ô lựa chọn và nộp lại cho Ban kiểm phiếu.

+ Đối với các nội dung khác thông qua bằng biểu quyết bằng giờ phiếu biểu quyết: Quy chế tổ chức Đại hội; Quy chế bầu cử; Chương trình Đại hội; Danh sách Chủ tọa đoàn, Ban thư ký; Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ; Ban Bầu cử (kiểm phiếu), danh sách bầu cử; các vấn đề khác nếu có.

Chủ tọa xin ý kiến cổ đông/ đại diện cổ đông về nội dung đó (*đồng ý, không đồng ý, không ý kiến*), cổ đông/ đại diện cổ đông sẽ biểu quyết bằng cách giờ Phiếu biểu quyết. Những cổ đông không giờ Phiếu biểu quyết trong cả 3 lần Ban Tổ chức hỏi ý kiến về nội dung đó (*đồng ý, không đồng ý, không ý kiến*) được xem là *đồng ý* với nội dung đó.

Điều 9: Cách thức phát biểu ý kiến tại Đại hội:

Các Cổ đông/ đại diện Cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến phải:

- Được sự chấp thuận của Chủ tọa.
- Nội dung phát biểu phải ngắn gọn, phù hợp với chương trình Đại hội.
- Thời gian phát biểu không quá 05 phút cho 01 lần phát biểu.

Trường hợp đã hết thời gian dành cho nội dung đó mà Cổ đông vẫn còn ý kiến hoặc câu hỏi chưa trình bày hết thì có thể gửi bằng văn bản cho Chủ tọa.

Các Cổ đông khác chưa có điều kiện phát biểu vì lý do thời gian, có thể gửi phiếu góp ý kiến về Chủ tọa. Phiếu góp ý kiến có giá trị như bài phát biểu trực tiếp tại Đại hội. Các phiếu đóng góp ý kiến sẽ được Hội đồng quản trị xem xét và trả lời bằng phương thức thích hợp trong phạm vi 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc Đại hội.

CHƯƠNG IV: KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 10: Thông qua Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong cuộc họp được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận (trừ trường hợp được quy định tại Khoản 1, Điều 22 Điều lệ Công ty).

Điều 11: Nghị quyết và Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội. Nghị quyết và Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ tại Công ty.

CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12: Quy chế này gồm 5 Chương 12 Điều, được thông qua Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Nước giải khát Chương Dương ngày 09 tháng 04 năm 2019./.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Tp HCM, Ngày 25 tháng 3 năm 2019

QUY CHẾ BẦU CỬ
(Bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát)
TAI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC GIẢI KHÁT CHƯƠNG DƯƠNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH 13 đã được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014, có hiệu lực ngày 01/07/2015;

Căn cứ Điều lệ sửa đổi của Công ty cổ phần Nước giải khát Chương Dương đã được Đại hội Cổ đông thường niên 2017 thông qua ngày 25/5/2017;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Nước giải khát Chương Dương tiến hành bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ IV (2018- 2023) theo các quy định sau:

Điều 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 08 tháng 03 năm 2019).

Điều 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Thành viên được đề cử hoặc ứng cử vào BKS phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định Luật Doanh nghiệp.
- b. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác.
- c. Không được giữ chức vụ quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác.

Điều 3: Đề cử ứng cử viên BKS và số thành viên được bầu

1. Đề cử ứng cử viên BKS.

a. Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào BKS.

b. Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử (01) một ứng viên ; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa (02) hai ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa (03) ba ứng

viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa (04) bốn ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa (05) năm ứng viên.

2. Số lượng thành viên BKS được bầu

Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu là 01 thành viên.

Điều 4: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào Ban Kiểm soát gồm:

1. Đơn xin ứng cử (đề cử) hoặc biên bản họp nhóm đề cử ứng cử của nhóm cổ đông, (theo mẫu), hoặc công văn giới thiệu đề cử của chủ sở hữu.
2. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
3. Bản sao một trong những giấy tờ CMND, căn cước công dân, hộ chiếu.

Điều 5: Phiếu bầu và các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

1. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- a. Phiếu bầu được in thông nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự;
- b. Cổ đông hoặc đại diện được cổ đông ủy quyền hợp lệ được phát đồng thời phiếu bầu thành viên BKS theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);
- c. Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- d. Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho ứng viên ấy vào ô trống tương ứng trên phiếu bầu. Trong trường hợp uỷ quyền hợp lệ (có giấy uỷ quyền), người được uỷ quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.

2. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- a. Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- b. Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi tên ứng viên không có trong danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- c. Phiếu có tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó (sở hữu và được uỷ quyền hợp lệ).
- d. Phiếu bầu vượt số lượng quy định.

Điều 6: Phương thức bầu cử

- a. Việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện bằng cách bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- b. Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được uỷ quyền) nhân với số thành viên được bầu bổ sung vào BKS;
- c. Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một ứng cử viên.

Điều 7: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu

- a. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- b. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - Công bố quy chế bầu cử tại Đại hội;
 - Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;
 - Tiến hành kiểm phiếu;
 - Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- c. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- a. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- b. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- c. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- d. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 8: Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên BKS

1. Nguyên tắc bầu dồn phiếu

Tổng số quyền biểu quyết của cổ đông bằng tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số lượng ứng viên được bầu.

2. Nguyên tắc trúng cử

a. Ứng cử viên trúng cử là ứng cử viên có được tỷ lệ % số phiếu bầu cao nhất và phải đạt tối thiểu **51%** số phiếu tín nhiệm của các cổ đông được quyền biểu quyết.

b. Trường hợp có những ứng cử viên đạt tỷ lệ % số cổ đông tín nhiệm ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.

Điều 9: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm:

- a. Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
- b. Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
- c. Tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu);
- d. Số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống;
- e. Số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào BKS.

Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 10: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 10 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua./.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI